TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/HS-ST
Ngày: 26/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T – TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Tiến.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Báu.
Ông Nguyễn Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2019/ QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. VÕ THANH S (Thọ đại úy), sinh năm: 1994 tại tỉnh Bình Thuận. Nơi cư trú: 244B, đường 14, khu phố 5, phường P, quận , Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: Dân phố 15, khu phố G, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Thanh H và bà Nguyễn Thị Tr; vợ, con: Không; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 12/7/2012 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 28/8/2014 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 09/7/2015 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt về địa phương 09/3/2017; bị cáo đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P trong vụ án khác. (Có mặt)

2. NGUYỄN VĂN T, sinh năm: 1994 tại tỉnh Bình Thuận. Nơi cư trú: Dân phố 34, khu phố M, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn M và bà Dương Thị Kim Th; có vợ và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/6/2013 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận xử phạt 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 08/01/2014 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận xử phạt 09 tháng tù về tội

“Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt về địa phương 29/01/2016; bị cáo đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P trong vụ án khác. (Có mặt)

Bị hại: Chị Đỗ Thị Tr, sinh năm: 1992; nơi cư trú: Thôn L 2, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Xin xét xử vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1988; nơi cư trú: Thôn L, xã N, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Xin xét xử vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Ngọc Nh, sinh năm: 1985; nơi cư trú: Dân phố 33, khu phố S, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi bàn bạc thống nhất, sáng ngày 17/5/2019 Nguyễn Văn T điều khiển xe máy hiệu Winner màu vàng đen biển kiểm soát 86B1-322.04 của T chở Võ Thanh S đi từ thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận theo quốc lộ 1A hướng ra tỉnh Ninh Thuận để tìm kiếm xe máy trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài, khi đi S mang theo các đoạn dây đồng để đấu nối IC điện mở khóa xe. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, cả hai đi đến địa phận thôn L 2, xã C, huyện T thì phát hiện 01 xe máy nhãn hiệu Exciter 150 màu trắng đỏ, biển kiểm soát 85E1-091.52 của chị Đỗ Thị Tr đang dựng phía trước Cửa hàng Viettel Post. Quan sát thấy không có người trông coi nên S kêu T dừng xe lại cách vị trí xe của chị Tr đang dựng 27mét, T ngồi sẵn trên xe để quan sát cảnh giới, còn S đi bộ đến vị trí đầu xe Exciter lén lút dùng tay mốc cục IC khóa điện ra, nhanh chống lấy sợi dây đồng mang theo đấu nối vào IC để mở khóa điện, sau đó S khởi động điều khiển xe chạy về hướng huyện T, tỉnh Bình Thuận, T điều khiển xe Winner chạy theo sau. Trộm được xe để tránh bị phát hiện, cả hai chạy về khu vực rẫy hoang thuộc thôn L, xã R, huyện B, tỉnh Bình Thuận lọt bỏ tem xe, sau đó T gọi điện thoại cho Nguyễn Ngọc Nh (Xị), sinh năm: 1985 trú ở khu phố S, thị trấn P, huyện T đến bán xe vứa trộm được với giá 8.000.000 đồng, T và S chia nhau mỗi người 4.000.000 đồng tiêu xài, sử dụng ma túy hết.

Ngoài lần trộm cắp trên địa bàn huyện T, Võ Thanh S, Nguyễn Văn T đã cùng nhau thực hiện nhiều vụ trộm cắp xe mô tô trên địa bàn thành phố P, tỉnh Ninh Thuận, hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã khởi tố vụ án, bị can và áp dụng biện pháp tạm giam đối với T, S để điều tra.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 03/6/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện T kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter màu trắng đỏ, dung tích 150, BKS 85E1-091.52 của chị Đỗ Thị Tr mua sử dụng từ tháng 11/2015, có giá trị 26.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 14/CT-VKSTN ngày 28/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố các bị cáo Võ Thanh S (Thọ đại úy), Nguyễn Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Võ Thanh S (Thọ đại úy) phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Mức án đối với bị cáo Võ Thanh S (Thọ đại úy) từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Mức án đối với bị cáo Nguyễn Văn T từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

Lời nói sau cùng: Tại phiên tòa, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như sau: Ngày 17/5/2019 tại khu vực trước Cửa hàng Viettel Post ở thôn L 2, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. Các bị cáo Võ Thanh S (Thọ đại úy), Nguyễn Văn T đã có hành vi lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để lén lút trộm cắp 01 (Một) chiếc xe mô tô loại Exciter màu trắng đỏ, biển kiểm soát 85E1-091.52 của chị Đỗ Thị Tr, có giá trị: 26.000.000 đồng (Theo Kết luận định giá tài sản ngày 03/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T).

Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, xét vai trò của từng bị cáo được đánh giá như sau: Bị cáo Võ Thanh S (Thọ đại úy) là người khởi xướng, rủ rê đồng bọn, chuẩn bị công cụ phạm tội và trực tiếp trộm cắp tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài; bị cáo Nguyễn Văn T là người chuẩn bị phương tiện và với vai trò người giúp sức một cách tích cực để cảnh giới cho đồng bọn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Xét thấy hành vi nêu trên của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo Võ Thanh S (Thọ đại úy), Nguyễn Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Vì vậy phải xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân:

Bị cáo Võ Thanh S (Thọ đại úy) bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận xét xử 03 lần, cụ thể: Ngày 12/7/2012 bị xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; ngày 28/8/2014 bị xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; ngày 09/7/2015 bị xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo Nguyễn Văn T bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận xét xử 02 lần, cụ thể: Ngày 27/6/2013 bị xử phạt 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; ngày 08/01/2014 bị xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Chứng tỏ các bị cáo đều có nhân thân xấu.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Đỗ Thị Tr đã tự nguyện thỏa thuận nhận số tiền bồi thường trị giá của chiếc xe theo kết quả định giá tài sản là 26.000.000 đồng từ anh Nguyễn Ngọc Nh là người mua xe trộm cắp từ bị cáo S và bị cáo T, hiện chị Tr và anh Nh không có yêu cầu gì khác. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô hiệu Exciter 150 màu trắng đỏ, biển kiểm soát 85E1-091.52 mà Nguyễn Ngọc Nh mua giúp cho người bạn tên Th (Không rõ lai lịch), hiện nay không rõ Th làm gì, ở đâu nên xe không thu hồi được. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 86B1-322.04 của bị cáo T và các sợi dây đồng mà các bị cáo S, T dùng làm phương tiện, công cụ phạm tội. Hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P đang tạm giữ để điều tra trong một vụ án khác. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Đối với hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có xảy ra tại thôn L, xã R, huyện B, tỉnh Bình Thuận. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã thông báo cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Bình Thuận biết để xử lý theo thẩm quyền là đúng quy định pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Võ Thanh S (Thọ đại úy) phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo Võ Thanh S (Thọ đại úy) 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14. Buộc các bị cáo Võ Thanh S (Thọ đại úy), Nguyễn Văn T mỗi người phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 26/9/2019). Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện T;
- Cơ quan điều tra CA huyện T;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện T;
- CC T.H.A dân sự huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, tập bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Văn Tiến